

*Thuyền máy lá đông tây lặng ngắt,
Một vầng trăng trong vắt lòng sông.*

Thì ở truyện “Thiếu phụ Nam Xương” chúng ta chứng kiến thêm một mâu thuẫn kỳ diệu khác “*sự cách biệt mà hòa đồng*”. Người thiếu phụ Nam Xương đã gieo mình xuống dòng sông để bày tỏ lòng son sắt của mình. Người chồng ở vậy gà sông nuôi con để tạ lòng người oan thác. Đôi vợ chồng đáng thương đó đã hòa đồng trong bồi hồi thổn thức, hòa đồng chân thật và cảm động hơn bao giờ hết mặc dầu kẻ còn người khuất.

Truyện “**Em bé bán diêm**” của Andersen kể lại cái chết đáng thương của em bé nghèo giữa đêm Noel trong khi những gia đình khác đang hội họp ăn uống trong những căn phòng ấm cúng. Không một lời khoa trương không một câu sáo trống rỗng câu chuyện thật giản dị, thật nhẹ nhàng mà sao thấy thấm thía, thấy hờn giận xã hội bất công.

Trời lạnh buốt, xe ngựa phóng như bay. Vì phải tránh vội, em bé làm văng mất đôi giày quá rộng và đã cũ của mẹ em để lại, em đành phải dẫm chân không trên tuyết. Thiên nhiên đã không ủng hộ (tuyết lạnh) xã hội lại vô tình tàn nhẫn (xe ngựa phóng).

Em lạnh quá nhưng không dám về sợ cha đánh vì từ sáng đến giờ em chưa bán được bao diêm nào mà cũng chẳng ai cho em một xu nhỏ. Đêm Noel ánh đèn ấm áp cùng với mùi ngỗng quay ở các nhà tỏa ra, em ngồi co quắp sát trong một xó tường. Em bật quẹt diêm và khum tay lại. Dưới trời lạnh và tuyết rơi là tả thì một que diêm sưởi ấm và cứu sống sao được một kiếp người? Khi Adam và Eve ăn “trái hiểu biết” thì mất cái thơ ngây trong trắng nguyên thủy của tâm hồn. Ở đây em bé còn nguyên vẹn lòng thơ ngây trong trắng đó. Đói, lạnh, nghèo không hủy hoại được lòng tin tưởng hồn nhiên của em. Nhìn ngôi sao lạc em còn nghĩ: chắc có ai đang chết. Em không ngờ ai đó chính là em.

Que diêm thứ nhất và thứ hai em bật lên để sưởi ấm, em thấy hoa lên trước mắt nào lò sưởi nào cây Noel. Que diêm thứ ba cho em thấy bà. Em sợ diêm tắt thì hình ảnh bà thân yêu cũng mất nên em châm vội lửa vào cả bao diêm. Ánh sáng bùng lên đẹp vô ngần và em chưa bao giờ thấy bà em đẹp bằng lúc đó. Em thấy bà em cúi xuống bế em lên, rồi hai bà cháu bay lên cao, lên cao mãi, lên nơi có Thượng Đế, nơi không có đói không có rét.

Sớm hôm sau mọi người thấy em bé chết dựa lưng vào tường đôi má xanh nhợt nhưng miệng xinh phẳng phất giữ một nụ cười và mặt trời với ánh nắng đầu xuân như vừa mọc lên từ thi thể em bé.

Lời văn, ý văn giản dị mà cảm động làm sao! Đọc xong ta thấy thương, không phải chỉ riêng em bé, mà cả nhân loại nghèo.

Truyện của ta kể về những cảnh nghèo khổ đó không hiếm, nhưng quả là không có cái chết bi thảm và bất công như em bé bán diêm. Chúng ta bao giờ cũng tin ở lẽ chí công bằng cửu. Tầm qua bao gian truân khổ ải kết cục là hoàng hậu. Thạch Sanh qua bao gian nguy kết cục lấy công chúa và mặc dầu chàng không trả thù Lý Thông nhưng kẻ gian ác này, cũng như tất cả những kẻ ác gian trong truyện cổ của ta, đều bị giới trừng trị. Và lại một dân tộc như dân tộc ta kể từ khi lập quốc luôn luôn phải sát cánh thành một đoàn quân ruột thịt để chống đối với đối phương không lò phươg Bắc, một dân tộc biết yêu thương nhau đến nỗi hát lên thành thơ:

*Khôn ngoan đã đáp người ngoài
Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.*

*Nhiều điều phù lấy giá gương
Người trong một nước thì thương nhau cùng.*

Một dân tộc mà thái độ xử thế bao dung đến nỗi diễn đạt thành một phương trình toán học siêu hình: “*Chín bỏ làm mười*” thì hỏi làm sao mà có thể có sự bất công đến nỗi để một bé ngây thơ vô tội chết đói chết rét giữa cái no ấm của xã hội? Chúng ta há chẳng có câu: “Chết một đồng còn hơn sống một thằng?” Trên đây tôi vừa kể những điểm người có mà ta không có, giờ đây tôi lại xin nói đến những cái chúng ta có mà người thì không có hoặc có rất ít. Đó là những truyện cổ với một tinh thần quốc gia mãnh liệt. Tây